

CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO THEO HỌC CHẾ TÍN CHỈ NIÊN KHÓA 2023 - 2027
CHUYÊN NGÀNH: CÔNG NGHỆ KỸ THUẬT ĐIỆN - ĐIỆN TỬ

(Ban hành kèm theo Quyết định số 795/QĐ-ĐHLH
ngày 15 tháng 8 năm 2023 của Hiệu trưởng Trường Đại học Lạc Hồng)

Mã MH	Môn học	Số tín chỉ				Số tiết lên lớp	Số tiết tự học	Tổng số tiết	Ghi chú
		Tổng TC	Lý thuyết	Thực hành	Bài tập				
	Giáo dục quốc phòng							165	
102014	Tin học đại cương {Word, Excel, PowerPoint, Internet}	3	2	1	0	60	15	75	
102016	Toán A1	3	2	0	1	60	0	60	
102055	English 1 {CĐĐT 2020}	2	2	0	0	30	0	30	
114048	Nhập môn ngành Điện-Điện tử	2	2	0	0	30	0	30	
114049	Mạch điện	3	3	0	0	45	0	45	
116068	Hình họa - Vẽ kỹ thuật	4	4	0	0	60	0	60	
114008	Thực tập Điện cơ bản	1	0	1	0	45	0	45	
TỔNG CỘNG HỌC KỲ 1		18	15	2	1	330	15	345	
102018	Toán A2	4	4	0	0	60	0	60	
102067	Vật lý đại cương {CĐĐT 2020}	2	1	1	0	60	0	60	
102068	English 2 {CĐĐT 2020}	3	3	0	0	45	0	45	
114050	Kỹ thuật số	3	3	0	0	45	0	45	
115062	Lập trình kỹ thuật	3	3	0	0	45	0	45	
114051	Điện tử cơ bản	3	3	0	0	45	0	45	
115060	Kỹ thuật Đo lường - Cảm biến	3	3	0	0	45	0	45	
114040	Thực tập thiết kế mạch điện tử ứng dụng	2	1	1	0	60	0	60	
TỔNG CỘNG HỌC KỲ 2		23	21	2	0	405	0	405	
102002	Giáo dục thể chất 1	0	0	0	0	15	15	30	
102069	English 3 {CĐĐT 2020}	3	3	0	0	45	0	45	
116009	Công nghệ Khí nén - Thủy lực	3	3	0	0	45	0	45	
114052	CAD trong kỹ thuật điện	3	3	0	0	45	0	45	
115061	Thực tập Kỹ thuật Đo lường - Cảm biến	2	0	1	1	45	30	75	
114053	Điện tử công suất	3	3	0	0	45	0	45	
114054	Thiết kế mạch in	3	3	0	0	45	0	45	
114055	Máy điện	3	3	0	0	45	0	45	
115026	Kỹ thuật lập trình PLC	3	3	0	0	45	0	45	
TỔNG CỘNG HỌC KỲ 3		23	21	1	1	360	30	390	
102003	Giáo dục thể chất 2	0	0	0	0	15	15	30	
102063	Triết học Mác - Lênin	3	3	0	0	15	30	45	
102064	Kinh tế chính trị Mác - Lênin	2	2	0	0	15	15	30	
102065	Chủ nghĩa xã hội khoa học	2	2	0	0	15	15	30	
102070	English 4 {CĐĐT 2020}	3	3	0	0	45	0	45	
114001	Thực tập Điện tử công suất	1	0	1	0	45	0	45	
115064	Vi điều khiển	4	4	0	0	60	0	60	
115088	Thực tập điều khiển khí nén	2	0	1	1	45	30	75	Môn mới thay môn 115065
Môn tự chọn (chọn 1 trong 2 môn)									
114003	Thực tập Quấn dây máy điện	1	0	1	0	45	0	45	
114047	Tính toán sửa chữa máy điện								

Mã MH	Môn học	Số tín chỉ				Số tiết lên lớp	Số tiết tự học	Tổng số tiết	Ghi chú
		Tổng TC	Lý thuyết	Thực hành	Bài tập				
TỔNG CỘNG HỌC KỲ 4		18	14	3	1	285	90	375	
102004	Giáo dục thể chất 3	0	0	0	0	15	15	30	
102006	Pháp luật đại cương	2	2	0	0	30	0	30	
114033	Anh văn chuyên ngành Điện-Điện tử	2	1	0	1	45	0	45	
115021	Thực tập Vi điều khiển	2	1	1	0	60	0	60	
115089	Thực tập Kỹ thuật lập trình PLC	2	0	1	1	45	30	75	Môn mới thay môn 115066
114056	Thực tập Trang bị điện	2	0	1	1	45	30	75	
114057	Cung cấp điện và Đồ án cung cấp điện	4	3	0	1	75	0	75	
114034	Trang bị điện	3	3	0	0	45	0	45	
Môn tự chọn (chọn 1 trong 2 môn)									
114058	Đồ án Điện - Điện tử	2	2	0	0	30	0	30	
114059	IoT (Internet Of Things)								
TỔNG CỘNG HỌC KỲ 5		19	12	3	4	375	60	435	
102033	Tư tưởng Hồ Chí Minh	2	2	0	0	15	15	30	
102071	English 5 {CĐĐT 2020}	3	3	0	0	45	0	45	
114063	Thực tập Cung cấp điện	1	0	0	1	30	0	30	
114022	Thiết kế hệ thống điện	4	4	0	0	60	0	60	
114060	Kỹ thuật điện lạnh	3	3	0	0	45	0	45	
115039	Lập trình xử lý ảnh	3	3	0	0	45	0	45	
114062	Thiết bị điện trong công nghiệp	3	3	0	0	45	0	45	
116063	Học kỳ thực tập 1	2	2	0	0	30	0	30	
Môn tự chọn (chọn 1 trong 2 môn)									
116037	Robot công nghiệp	3	3	0	0	45	0	45	
115007	Vi điều khiển nâng cao								
TỔNG CỘNG HỌC KỲ 6		24	23	0	1	360	15	375	
102066	Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam	2	2	0	0	15	15	30	
102072	English 6 {CĐĐT 2020}	3	3	0	0	45	0	45	
114037	Năng lượng tái tạo và quản lý năng lượng	2	1	1	0	60	0	60	
114021	Bảo vệ Role và tự động hoá	3	3	0	0	45	0	45	
114061	Đồ án công nghệ	2	2	0	0	30	0	30	
115077	Hệ thống cơ điện M&E	3	3	0	0	45	0	45	
Môn tự chọn (chọn 1 trong 2 môn)									
116049	Bảo trì công nghiệp	2	1	0	1	45	0	45	
114039	Thực tập Robot công nghiệp								
TỔNG CỘNG HỌC KỲ 7		17	15	1	1	285	15	300	
116067	Học kỳ thực tập 2	2	2	0	0	30	0	30	
66666	Tốt nghiệp	10	10	0	0	150	0	150	
TỔNG CỘNG HỌC KỲ 8		12	12	0	0	180	0	180	
TỔNG CỘNG TOÀN KHÓA		154	133	12	9	2580	225	2805	

Nơi nhận:

- Ban Giám hiệu;
- Khoa CĐ-ĐT;
- Lưu: VT, P.ĐT, (262).


HIỆU TRƯỞNG
Lâm Thanh Hiền

CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO THEO HỌC CHẾ TÍN CHỈ NIÊN KHÓA 2023 - 2027
CHUYÊN NGÀNH: CÔNG NGHỆ KỸ THUẬT CƠ KHÍ (CƠ ĐIỆN TỬ)

(Ban hành kèm theo Quyết định số 795/QĐ-ĐHLH

ngày 15 tháng 8 năm 2023 của Hiệu trưởng Trường Đại học Lạc Hồng)

Mã MH	Môn học	Số tín chỉ				Số tiết lên lớp	Số tiết tự học	Tổng số tiết	Ghi chú
		Tổng TC	Lý thuyết	Thực hành	Bài tập				
	Giáo dục quốc phòng							165	
102014	Tin học đại cương {Word, Excel, PowerPoint, Internet}	3	2	1	0	60	15	75	
102016	Toán A1	3	2	0	1	60	0	60	
116068	Hình họa - Vẽ kỹ thuật	4	4	0	0	60	0	60	
116069	Kỹ thuật điện	3	3	0	0	45	0	45	
114008	Thực tập Điện cơ bản	1	0	1	0	45	0	45	
116040	Kỹ thuật đo lường cơ khí	3	3	0	0	45	0	45	
102055	English 1 {CĐĐT 2020}	2	2	0	0	30	0	30	
116072	Nhập môn ngành Cơ điện tử	2	2	0	0	30	0	30	
TỔNG CỘNG HỌC KỲ 1		21	18	2	1	375	15	390	
102068	English 2 {CĐĐT 2020}	3	3	0	0	45	0	45	
102018	Toán A2	4	4	0	0	60	0	60	
114051	Điện tử cơ bản	3	3	0	0	45	0	45	
102067	Vật lý đại cương {CĐĐT 2020}	2	1	1	0	60	0	60	
116007	Thực tập cơ khí tổng quát	1	0	1	0	45	0	45	
116051	CAD trong kỹ thuật	3	2	0	1	60	0	60	
114050	Kỹ thuật số	3	3	0	0	45	0	45	
114040	Thực tập thiết kế mạch điện tử ứng dụng	2	1	1	0	60	0	60	
TỔNG CỘNG HỌC KỲ 2		21	17	3	1	420	0	420	
102002	Giáo dục thể chất 1	0	0	0	0	15	15	30	
102069	English 3 {CĐĐT 2020}	3	3	0	0	45	0	45	
115060	Kỹ thuật Đo lường - Cảm biến	3	3	0	0	45	0	45	
115061	Thực tập Kỹ thuật Đo lường - Cảm biến	2	0	1	1	45	30	75	
115062	Lập trình kỹ thuật	3	3	0	0	45	0	45	
116034	Thực tập Máy công cụ	2	0	1	1	75	0	75	
116002	Cơ kỹ thuật	3	3	0	0	45	0	45	
116065	Cơ sở công nghệ chế tạo máy	4	4	0	0	60	0	60	
TỔNG CỘNG HỌC KỲ 3		20	16	2	2	360	30	390	
102003	Giáo dục thể chất 2	0	0	0	0	15	15	30	
102063	Triết học Mác - Lênin	3	3	0	0	15	30	45	
102064	Kinh tế chính trị Mác - Lênin	2	2	0	0	15	15	30	
102065	Chủ nghĩa xã hội khoa học	2	2	0	0	15	15	30	
102070	English 4 {CĐĐT 2020}	3	3	0	0	45	0	45	
115080	Thực tập Lắp tủ điện	2	0	1	1	60	15	75	
114053	Điện tử công suất	3	3	0	0	45	0	45	
114001	Thực tập Điện tử công suất	1	0	1	0	45	0	45	
116009	Công nghệ Khí nén - Thủy lực	3	3	0	0	45	0	45	
Môn tự chọn (chọn 1 trong 2 môn)									

Mã MH	Môn học	Số tín chỉ				Số tiết lên lớp	Số tiết tự học	Tổng số tiết	Ghi chú
		Tổng TC	Lý thuyết	Thực hành	Bài tập				
116049	Bảo trì công nghiệp	2	1	0	1	45	0	45	
116008	Quản trị học đại cương								
TỔNG CỘNG HỌC KỲ 4		21	17	2	2	330	75	405	
102004	Giáo dục thể chất 3	0	0	0	0	15	15	30	
102006	Pháp luật đại cương	2	2	0	0	30	0	30	
115064	Vi điều khiển	4	4	0	0	60	0	60	
115021	Thực tập Vi điều khiển	2	1	1	0	60	0	60	
116024	Anh văn chuyên ngành Cơ điện tử	4	4	0	0	60	0	60	
115026	Kỹ thuật lập trình PLC	3	3	0	0	45	0	45	
115088	Thực tập điều khiển khí nén	2	0	1	1	45	30	75	
Môn tự chọn (chọn 1 trong 2 môn)									
115068	Kaizen - TPM	3	3	0	0	45	0	45	
116037	Robot công nghiệp								
TỔNG CỘNG HỌC KỲ 5		20	17	2	1	345	30	375	
102033	Tư tưởng Hồ Chí Minh	2	2	0	0	15	15	30	
102071	English 5 {CĐĐT 2020}	3	3	0	0	45	0	45	
115089	Thực tập Kỹ thuật lập trình PLC	2	0	1	1	45	30	75	
115076	Hệ thống điều khiển tự động	3	3	0	0	45	0	45	
116063	Học kỳ thực tập 1	2	2	0	0	30	0	30	
115032	Kỹ thuật lập trình PLC nâng cao	3	3	0	0	45	0	45	
Môn tự chọn (chọn 1 trong 2 môn)									
115067	Module sản xuất linh hoạt (FMS)	3	3	0	0	45	0	45	
116064	Công nghệ chế tạo máy								
TỔNG CỘNG HỌC KỲ 6		18	16	1	1	270	45	315	
102066	Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam	2	2	0	0	15	15	30	
102072	English 6 {CĐĐT 2020}	3	3	0	0	45	0	45	
116010	Nguyên lý - Chi tiết máy	4	4	0	0	60	0	60	
115054	Điều khiển hệ thống servo	3	3	0	0	45	0	45	
114061	Đồ án công nghệ	2	2	0	0	30	0	30	
116054	Công nghệ CAD/CAM/CNC	3	3	0	0	45	0	45	
116030	Thực tập Công nghệ CAD/CAM/CNC	2	1	1	0	60	0	60	
Môn tự chọn (chọn 1 trong 2 môn)									
115079	Hệ thống nhúng	1	0	1	0	45	0	45	
115050	Thực tập Kỹ thuật lập trình PLC nâng cao								
TỔNG CỘNG HỌC KỲ 7		20	18	2	0	345	15	360	
116067	Học kỳ thực tập 2	2	2	0	0	30	0	30	
66666	Tốt nghiệp	10	10	0	0	150	0	150	
TỔNG CỘNG HỌC KỲ 8		12	12	0	0	180	0	180	
TỔNG CỘNG TOÀN KHÓA		153	131	14	8	2625	210	2835	

Nơi nhận:

- Ban Giám hiệu;
- Khoa CĐ-ĐT;
- Lưu: VT, P.ĐT, (262).


HIỆU TRƯỞNG
Lâm Thành Hiện

CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO THEO HỌC CHẾ TÍN CHỈ NIÊN KHÓA 2023 - 2027
CHUYÊN NGÀNH: CÔNG NGHỆ KỸ THUẬT ĐIỀU KHIỂN VÀ TỰ ĐỘNG HÓA

(Ban hành kèm theo Quyết định số 795 /QĐ-ĐHLH
ngày 15 tháng 8 năm 2023 của Hiệu trưởng Trường Đại học Lạc Hồng)

Mã MH	Môn học	Số tín chỉ				Số tiết lên lớp	Số tiết tự học	Tổng số tiết	Ghi chú
		Tổng TC	Lý thuyết	Thực hành	Bài tập				
	Giáo dục quốc phòng	0						165	
102014	Tin học đại cương {Word, Excel, PowerPoint, Internet}	3	2	1	0	60	15	75	
102016	Toán A1	3	2	0	1	60	0	60	
102055	English 1 {CĐĐT 2020}	2	2	0	0	30	0	30	
115069	Nhập môn tự động hóa	3	3	0	0	45	0	45	
115060	Kỹ thuật Đo lường - Cảm biến	3	3	0	0	45	0	45	
114008	Thực tập Điện cơ bản	1	0	1	0	45	0	45	
115061	Thực tập Kỹ thuật Đo lường - Cảm biến	2	0	1	1	45	30	75	
114051	Điện tử cơ bản	3	3	0	0	45	0	45	
TỔNG CỘNG HỌC KỲ 1		20	15	3	2	375	45	420	
102018	Toán A2	4	4	0	0	60	0	60	
102067	Vật lý đại cương {CĐĐT 2020}	2	1	1	0	60	0	60	
102068	English 2 {CĐĐT 2020}	3	3	0	0	45	0	45	
116069	Kỹ thuật điện	3	3	0	0	45	0	45	
116009	Công nghệ khí nén - thủy lực	3	3	0	0	45	0	45	
115080	Thực tập Lắp tủ điện	2	0	1	1	60	15	75	Môn mới
115054	Điều khiển hệ thống servo	3	3	0	0	45	0	45	
115052	Đồ án Tự động 1	1	0	0	1	30	0	30	
115063	Cơ lý thuyết	3	3	0	0	45	0	45	
TỔNG CỘNG HỌC KỲ 2		24	20	2	2	435	15	450	
102002	Giáo dục thể chất 1	0	0	0	0	15	15	30	
102069	English 3 {CĐĐT 2020}	3	3	0	0	45	0	45	
115026	Kỹ thuật lập trình PLC	3	3	0	0	45	0	45	
115076	Hệ thống điều khiển tự động	3	3	0	0	45	0	45	
115089	Thực tập kỹ thuật lập trình PLC	2	0	1	1	45	30	75	môn mới
115078	CAD trong thiết kế tủ điện	2	1	0	1	45	0	45	
114050	Kỹ thuật số	3	3	0	0	45	0	45	
115028	Anh văn chuyên ngành Tự động	3	3	0	0	45	0	45	
116010	Nguyên lý - Chi tiết máy	4	4	0	0	60	0	60	
TỔNG CỘNG HỌC KỲ 3		23	20	1	2	375	30	405	
102003	Giáo dục thể chất 2	0	0	0	0	15	15	30	
102063	Triết học Mác - Lênin	3	3	0	0	15	30	45	
102064	Kinh tế chính trị Mác - Lênin	2	2	0	0	15	15	30	
102065	Chủ nghĩa xã hội khoa học	2	2	0	0	15	15	30	
102070	English 4 {CĐĐT 2020}	3	3	0	0	45	0	45	
115062	Lập trình kỹ thuật	3	3	0	0	45	0	45	
115064	Vi điều khiển	4	4	0	0	60	0	60	dời K5->K4
115021	Thực tập Vi điều khiển	2	1	1	0	60	0	60	dời K5->K4
115053	Đồ án Tự động 2	1	0	0	1	30	0	30	

Mã MH	Môn học	Số tín chỉ				Số tiết lên lớp	Số tiết tự học	Tổng số tiết	Ghi chú
		Tổng TC	Lý thuyết	Thực hành	Bài tập				
Môn tự chọn (chọn 1 trong 2 môn)									
115075	Sơ đồ đường ống FPD và PI&D	3	2	0	1	60	0	60	
116051	CAD trong kỹ thuật								
TỔNG CỘNG HỌC KỲ 4		23	20	1	2	345	60	405	
102004	Giáo dục thể chất 3	0	0	0	0	15	15	30	
102071	English 5 {CĐĐT 2020}	3	3	0	0	45	0	45	
115083	Thị giác máy tính	4	4	0	0	60	0	60	
102006	Pháp luật đại cương	2	2	0	0	30	0	30	
115036	Mạng truyền dữ liệu số	2	1	0	1	45	0	45	dời K6->K5
115071	Điều khiển bằng máy tính	3	3	0	0	45	0	45	
115084	Thiết kế hệ thống nhúng	2	1	0	1	45	0	45	Môn mới
Môn tự chọn (chọn 1 trong 2 môn)		0							
116037	Robot công nghiệp	3	3	0	0	45	0	45	
115040	Hệ thống SCADA ứng dụng								
TỔNG CỘNG HỌC KỲ 5		19	17	0	2	315	0	315	
102033	Tư tưởng Hồ Chí Minh	2	2	0	0	15	15	30	
102072	English 6 {CĐĐT 2020}	3	3	0	0	45	0	45	
115074	Cơ sở dữ liệu và lập trình quản lý cơ sở dữ liệu	4	4	0	0	60	0	60	dời K7->K6
115073	Lập trình Web ứng dụng trong IOT	3	3	0	0	45	0	45	dời K7->K6
115085	Điều khiển thông minh	2	1	0	1	45	0	45	Môn mới
116063	Học kỳ Thực tập 1	2	2	0	0	30	0	30	
116049	Bảo trì công nghiệp	2	1	0	1	45	0	45	dời K7->K6
Môn tự chọn (chọn 1 trong 2 môn)		0							
115057	Mô hình hóa và mô phỏng hệ thống tự động	3	3	0	0	45	0	45	
115067	Module sản xuất linh hoạt (FMS)								
TỔNG CỘNG HỌC KỲ 6		21	19	0	2	330	15	345	
102066	Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam	2	2	0	0	15	15	30	
115086	Dữ liệu và phân tích dữ liệu	2	1	0	1	45	0	45	Môn mới
115072	Kỹ thuật lập dự án	3	3	0	0	45	0	45	
115087	Thiết kế hệ thống AI	2	1	0	1	45	0	45	Môn mới
114061	Đồ án công nghệ	2	2	0	0	30	0	30	Môn mới
Môn tự chọn (chọn 1 trong 2 môn)		0							
115068	Kaizen-TPM	3	3	0	0	45	0	45	
115077	Hệ thống cơ điện M&E								
TỔNG CỘNG HỌC KỲ 7		14	12	0	2	225	15	240	
116067	Học kỳ thực tập 2	2	2	0	0	30	0	30	
66666	Tốt nghiệp	10	10	0	0	150	0	150	
TỔNG CỘNG HỌC KỲ 8		12	12	0	0	180	0	180	
TỔNG CỘNG TOÀN KHÓA		156	135	7	14	2580	180	2760	

Nơi nhận:

- Ban Giám hiệu;
- Khoa CĐ-ĐT;
- Lưu: VT, P.ĐT, (262).



Lâm Thành Hiện

CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO THEO HỌC CHẾ TÍN CHỈ NIÊN KHÓA 2023 - 2027
CHUYÊN NGÀNH: CÔNG NGHỆ KỸ THUẬT Ô TÔ

(Ban hành kèm theo Quyết định số 795/QĐ-ĐHLH

ngày 15 tháng 8 năm 2023 của Hiệu trưởng Trường Đại học Lạc Hồng)

Mã MH	Môn học	Số tín chỉ				Số tiết lên lớp	Số tiết tự học	Số tiết	Ghi chú
		Tổng TC	Lý thuyết	Thực hành	Bài tập				
	Giáo dục quốc phòng							165	
102014	Tin học đại cương {Word, Excel, PowerPoint, Internet}	3	2	1	0	60	15	75	
102036	Vật lý đại cương	3	3	0	0	45	0	45	
102016	Toán A1	3	2	0	1	60	0	60	
102055	English 1 {CĐĐT 2020}	2	2	0	0	30	0	30	
116068	Hình họa - Vẽ kỹ thuật	4	4	0	0	60	0	60	
148059	Nhập môn Công nghệ kỹ thuật Ô tô	2	2	0	0	30	0	30	
148069	Kỹ thuật nhiệt	3	3	0	0	45	0	45	
TỔNG CỘNG HỌC KỲ 1		20	18	1	1	330	15	345	
102068	English 2 {CĐĐT 2020}	3	3	0	0	45	0	45	
102018	Toán A2	4	4	0	0	60	0	60	
148081	Đồ án thiết kế ô tô	1	0	0	1	30	0	30	
148003	Nguyên lý Động cơ đốt trong	4	4	0	0	60	0	60	
148007	Vật liệu học	2	2	0	0	30	0	30	
148039	Dung sai kỹ thuật đo	2	2	0	0	30	0	30	
148077	Cơ kỹ thuật	4	4	0	0	60	0	60	
148048	Thực tập Nguội	1	0	1	0	45	0	45	
TỔNG CỘNG HỌC KỲ 2		21	19	1	1	360	0	360	
102002	Giáo dục thể chất 1	0	0	0	0	15	15	30	
102069	English 3 {CĐĐT 2020}	3	3	0	0	45	0	45	
148078	Kỹ thuật điện - điện tử	3	3	0	0	45	0	45	
116010	Nguyên lý - Chi tiết máy	4	4	0	0	60	0	60	
148049	Anh văn chuyên ngành công nghệ ô tô	2	2	0	0	30	0	30	
148065	Thực tập động cơ đốt trong	3	1	1	1	90	0	90	
148041	Lý thuyết Ô tô	3	3	0	0	45	0	45	
Môn tự chọn (chọn 1 trong 2 môn)									
148012	Kinh tế học đại cương	2	2	0	0	30	0	30	
148013	Nhập môn quản trị chất lượng								
TỔNG CỘNG HỌC KỲ 3		20	18	1	1	345	0	345	
102003	Giáo dục thể chất 2	0	0	0	0	15	15	30	
102063	Triết học Mác - Lênin	3	3	0	0	15	30	45	
102064	Kinh tế chính trị Mác - Lênin	2	2	0	0	15	15	30	
102065	Chủ nghĩa xã hội khoa học	2	2	0	0	15	15	30	
102070	English 4 {CĐĐT 2020}	3	3	0	0	45	0	45	
148020	Hệ thống điện – điện tử ô tô	4	4	0	0	60	0	60	
148024	Thiết kế ô tô	3	3	0	0	45	0	45	
148070	Thực tập hệ thống truyền lực Ô tô	3	1	1	1	90	0	90	
Môn tự chọn (chọn 1 trong 2 môn)									
148061	Cơ sở công nghệ chế tạo máy	2	2	0	0	30	0	30	
148062	Máy thủy lực và khí nén								
TỔNG CỘNG HỌC KỲ 4		22	20	1	1	315	60	375	

Mã MH	Môn học	Số tín chỉ				Số tiết lên lớp	Số tiết tự học	Số tiết	Ghi chú
		Tổng TC	Lý thuyết	Thực hành	Bài tập				
102004	Giáo dục thể chất 3	0	0	0	0	15	15	30	
102006	Pháp luật đại cương	2	2	0	0	30	0	30	
148080	Công nghệ kỹ thuật Xe điện và xe lai	3	3	0	0	45	0	45	
148072	Lập trình Matlab	2	2	0	0	30	0	30	
148071	Vi điều khiển ứng dụng	2	2	0	0	30	0	30	
148025	Hệ thống điều khiển tự động trên ô tô	3	3	0	0	45	0	45	
148073	Thực tập hệ thống điện – điện tử ô tô	3	1	0	2	75	0	75	
148074	Thực tập hệ thống điều khiển và chuyển động ô tô	2	1	1	0	60	0	60	
Môn tự chọn (chọn 1 trong 2 môn)									
148055	Trình bày các văn bản và văn bản khoa học kỹ thuật	2	2	0	0	30	0	30	
148023	Nhập môn Xã hội học								
TỔNG CỘNG HỌC KỲ 5		19	16	1	2	345	0	345	
102071	English 5 {CĐĐT 2020}	3	3	0	0	45	0	45	
102033	Tư tưởng Hồ Chí Minh	2	2	0	0	15	15	30	
148031	Hệ thống an toàn và tiện nghi trên ô tô	2	2	0	0	30	0	30	
148051	Tính toán Động cơ đốt trong	3	3	0	0	45	0	45	
148067	Thực tập Vi điều khiển ứng dụng	2	2	0	0	30	0	30	
148075	Thực tập hệ thống điện thân xe	3	2	1	0	75	0	75	dời K7->K6
148068	Thực tập hệ thống điều khiển động cơ	3	2	1	0	75	0	75	
116063	Học kỳ thực tập 1	2	2	0	0	30	0	30	
Môn tự chọn (chọn 1 trong 2 môn)									
148056	Ứng dụng máy tính trong thiết kế và mô phỏng ô tô	2	2	0	0	30	0	30	
148057	Ứng dụng máy tính trong thiết kế mô phỏng động cơ								
TỔNG CỘNG HỌC KỲ 6		22	20	2	0	375	15	390	
102072	English 6 {CĐĐT 2020}	3	3	0	0	45	0	45	
102066	Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam	2	2	0	0	15	15	30	
148076	Quản lý dịch vụ ô tô	3	3	0	0	45	0	45	
148030	Dao động và tiếng ồn ô tô	2	2	0	0	30	0	30	dời K6->K7
114061	Đồ án công nghệ	2	2	0	0	30	0	30	Môn mới
148047	Thực tập lập trình điều khiển ô tô	2	1	0	1	45	0	45	
148058	Thực tập Chẩn đoán trên ô tô	2	1	0	1	45	0	45	
Môn tự chọn (chọn 1 trong 2 môn)									
148063	Công nghệ chẩn đoán và sửa chữa ô tô	2	2	0	0	30	0	30	
148064	Năng lượng mới trên ô tô								
TỔNG CỘNG HỌC KỲ 7		18	16	0	2	285	15	300	
116067	Học kỳ thực tập 2	2	2	0	0	30	0	30	
66666	Tốt nghiệp	10	10	0	0	150	0	150	
TỔNG CỘNG HỌC KỲ 8		12	12	0	0	180	0	180	
TỔNG CỘNG TOÀN KHÓA		154	139	7	8	2535	105	2640	

Nơi nhận:

- Ban Giám hiệu;
- Khoa CĐ-ĐT;
- Lưu: VT, P.ĐT, (262).

HIỆU TRƯỞNG

TRƯỜNG
ĐẠI HỌC
LẠC HỒNG

Lâm Thành Hiện